



THỦY ĐIỆN VÀ CUỘC SỐNG

Những nỗi lo nhìn từ Thủy điện Cẩm Thủy I



Mục Lục

Giới thiệu	2		
Sự phát triển của Thủy điện ở tỉnh Thanh Hóa	4		
Lưu vực sông Mã	5		
Thủy điện Cẩm Thủy I	6	Mùa lũ trên sông Mã	34
Nhiệm vụ của Nhà máy Thủy điện Cẩm Thủy I	8	Ngôi nhà bỏ hoang	36
Những nỗi lo mang tên Thủy điện	10	Chẳng biết đến bao giờ thì chúng nó về	37
Thôn Thành Long	12	Nỗi lo của bố	38
Cuộc sống bên dòng sông	13	Cánh đồng bị cô lập do Thủy điện	43
Ngôi nhà ngập nước mỗi khi trời mưa	14	Đường vòng qua Trại giam Thanh Cẩm	44
Cuộc sống tạm bợ bên con mương thoát nước	16	Nguồn nước sinh hoạt bị ô nhiễm	46
Tương lai bấp bênh	17	Trắng tay sau lũ	48
Nỗi buồn của bà mẹ	18	Nghề cá – Sinh kế mới	49
Ngôi nhà phải di dời	19	Những bè cá bên dòng kênh đào	50
Con ngõ nhỏ cỏ mọc quá thất lạng	20	Những ngôi nhà mới	52
Chúng nó không muốn về nhà	22	Cây cầu nối giữa hai xã	54
Căn gác xếp phòng lụi	23	Công nhân Thủy điện	56
Nơi trú ẩn cho tổ tiên	24	Kịp trực trước bão Molave	57
Tôi chỉ ước có tiền đền bù để làm lại cái chuồng lợn	26	Những mâu thuẫn phát sinh trong cộng đồng	58
Nữ cán bộ về hưu	28	Chúng tôi cũng không biết phải làm thế nào	59
Như thế nào mới được coi là bị ảnh hưởng?	29	Chính quyền địa phương mắc kẹt giữa những áp lực	60
Từ ngày thủy điện được xây dựng, lũ về nhiều quá	30	Những quy định BVMT còn chưa được quan tâm	
Những bức tường biết kể chuyện	32	đúng mục	62
		Chính sách an toàn Môi trường - Xã hội của các	
		Ngân hàng thương mại đối với các DATĐ	64
		Lời Kết	66

GIỚI THIỆU

Với trên 100 lưu vực sông và gần 3.500 sông, suối có chiều dài trên 10 km thì Việt Nam được đánh giá là quốc gia có tiềm năng thủy điện dồi dào với tổng công suất khoảng 35.000 MW và điện lượng khoảng 300 tỷ kWh/năm. Đến năm 2018 cả nước có 818 Dự án Thủy điện (DATĐ) với tổng công suất lắp đặt 23.182MW, trong đó đã đưa vào khai thác sử dụng 385 DATĐ, đang xây dựng 143 DATĐ và đang nghiên cứu đầu tư 290 DATĐ. Từ năm 2005 đến nay, cơ sở phát triển thủy điện đã và đang để lại những nhà máy thủy điện vừa và nhỏ khắp các dòng chính và dòng nhánh của hệ thống sông ngòi ở Việt Nam. Các nhà máy thủy điện nhỏ mọc lên dày đặc, theo thống kê trung bình có đến 5 đến 6 nhà máy thủy điện vừa và nhỏ trên mỗi con sông ^(a).

Bên cạnh những lợi ích đạt được, việc ồ ạt xây dựng các DATĐ vừa và nhỏ đã và đang nảy sinh những tác động tiêu cực tới môi trường, kinh tế và xã hội. Những tác động từ thủy điện vừa và nhỏ không kém so với thủy điện lớn. Các DATĐ này làm thay đổi căn bản hệ sinh thái và môi trường ở hầu hết các lưu vực sông. Việc xây dựng thủy điện dày đặc đã phá vỡ cảnh quan sinh thái của các dòng sông và khu vực ven sông, tác động đến môi trường sống và sinh kế của cộng đồng. Trong bối cảnh các tác động do biến đổi khí hậu trở nên hiện hữu hơn với sự gia tăng của thiên tai và các điều kiện khí hậu cực đoan làm ảnh hưởng tới chu trình mưa, bốc hơi, thay đổi dòng chảy, gia tăng xói mòn và bồi lắng... Những sự thay đổi này ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn năng lượng, an toàn công trình, ngập lụt, hạn hán. Việc phát triển ồ ạt các DATĐ làm gia tăng thêm những nghi ngại về tính hiệu quả của công trình và nỗi lo gia tăng các nguy cơ tiềm ẩn về môi trường ^(b).

Nhìn chung, các DATĐ kể cả công suất nhỏ cũng là các dự án đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn. Theo thống kê của Bộ Công thương Việt Nam và Tổng công ty điện lực Việt Nam (EVN), các DATĐ vừa và nhỏ thường phụ thuộc nguồn vốn tín dụng ngân hàng từ 75% đến 85% tổng giá trị đầu tư. Sau 8 năm kể từ khi Nhà nước ban hành chiến lược quốc gia về phát triển xanh theo Quyết định số 1393/QĐ-TTg có thể thấy hiện nay quy định áp dụng và thực hiện chính sách an toàn (CSAT) của các ngân hàng thương mại đối với các DATĐ vẫn chưa đạt hiệu quả cao. Sự thiếu hiệu quả của các CSAT này có thể bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân như các quy định áp dụng còn chưa chặt chẽ và đầy đủ hay việc thực hiện còn sơ sài và không được đầu tư thích đáng. Việc coi nhẹ công tác quản lý và thực thi CSAT trong các DATĐ mang đến những rủi ro tiềm tàng cho các ngân hàng khi những dự án này không đảm bảo các yêu cầu về đảm bảo an toàn MT-XH dẫn đến bị đình chỉ hay chậm tiến độ làm chủ đầu tư mất khả năng hoàn trả vốn vay.

Trong cuốn sách ảnh này, Trung tâm Bảo tồn và Phát triển Tài nguyên Nước (Warecod) muốn đem những góc nhìn chân thực nhất qua lời kể của chính người dân về ảnh hưởng Nhà máy Thủy điện Cẩm Thủy I tới cuộc sống của họ tại thôn Thành Long, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

^(a) Bộ Tài nguyên Môi trường - Báo cáo MTQG 2012

^(b) Đặc san Kiểm toán Nhà nước - Tháng 7/2017



Ảnh: Hạ lưu sông Mã

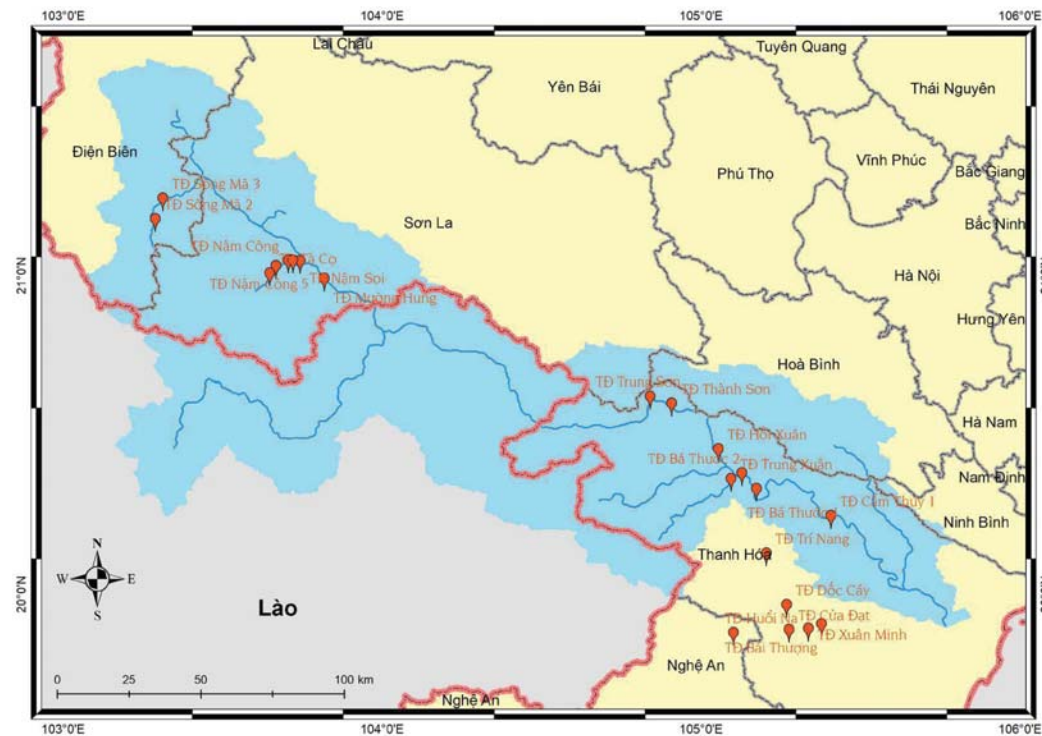
Sự phát triển của Thủy điện ở tỉnh Thanh Hóa

Thanh Hóa là một trong những tỉnh có tiềm năng thủy điện^(a). Trong đó chủ yếu tập trung trên dòng chính sông Mã và các phụ lưu, gồm: sông Luồng (102 km), sông Lò (74,5 km), Hón Nứa (25 km), sông Chu (325 km), suối Sim (40 km), suối Xía (22,5 km),... Với địa hình dòng chảy có độ dốc cao, diện tích lưu vực và lưu lượng lớn, hệ thống sông Mã có tiềm năng thuận lợi để phát triển thủy điện. Theo các tài liệu nghiên cứu toàn bộ hệ thống sông Mã có thể cho công suất khai thác lên đến 900 MW. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn một số sông, suối nhỏ có thể phát triển thủy điện như: suối Hối (xã Trí Năng, Lang Chánh), sông Âm (Lang Chánh), sông Khao (Thường Xuân),... Việc quy hoạch, khai thác hợp lý nguồn tiềm năng thủy điện trên địa bàn tỉnh sẽ giúp bổ sung nguồn năng lượng đáng kể lên lưới điện quốc gia, đồng thời góp phần phát triển kinh tế, cải thiện cơ sở hạ tầng cho các địa phương có dự án.



Ảnh: Thủy điện Cẩm Thủy

Đến nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, Bộ Công Thương đã phê duyệt quy hoạch 22 dự án thủy điện, trong đó: Lưu vực sông Mã có 07 dự án với tổng công suất lắp đặt 592,8 MW; Sông Chu có 4 dự án, tổng công suất lắp đặt 133 MW; Sông Luồng có 5 dự án, tổng công suất 57 MW; Sông Lò có 3 dự án với tổng công suất 24,5 MW; Tại các sông Khao, sông Âm và sông Hối đều có 1 công trình thủy điện, tổng công suất lắp đặt 24,9 MW. Trong tổng số 22 dự án, có 09 dự án thủy điện thuộc Quy hoạch thủy điện bậc thang sông Mã, gồm: Trung Sơn, Thành Sơn, Hồi Xuân, Bá Thước 1, Bá Thước 2, Cẩm Thủy 1, Cẩm Thủy 2, Cửa Đạt, Xuân Minh và 13 dự án còn lại thuộc Quy hoạch thủy điện nhỏ toàn quốc.



Vị trí một số Nhà máy thủy điện lớn trên lưu vực sông Mã và tại tỉnh Thanh Hóa

Lưu vực sông Mã

Sông Mã là một con sông của Việt Nam và Lào có chiều dài 512 km, trong đó phần trên lãnh thổ Việt Nam dài 410 km và phần trên lãnh thổ Lào dài 102 km. Lưu vực của sông Mã rộng 28.400 km², phần ở Việt Nam rộng 17.600 km², cao trung bình 762 m, độ dốc trung bình 17,6%, mật độ sông suối toàn lưu vực 0,66 km/km². Lưu lượng nước trung bình năm 121m³/s tại Xã Là và 341m³/s tại Cẩm Thủy. Sông Mã chủ yếu chảy giữa vùng rừng núi và trung du. Phù sa sông Mã là nguồn chủ yếu tạo nên đồng bằng Thanh Hóa lớn thứ ba ở Việt Nam^(a).

^(a) Hội khoa học Thủy lợi Thanh Hóa

^(a) Văn bản số 363/CV-HĐND tỉnh Thanh Hóa. Công tác quy hoạch, đầu tư và đời sống, sản xuất nhân dân khi triển khai xây dựng các dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (Trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII)



Ảnh: Ảnh vệ tinh khu vực Nhà máy Thủy điện Cầm Thủy I

Thủy điện Cầm Thủy I

Thủy điện Cầm Thủy I là thủy điện công trình nằm trên bậc thang cuối của sông Mã, khu vực bờ phải thuộc phố Vạc, xã Cầm Thành, bờ trái thuộc thôn Kim Mẩn, xã Cầm Lương, huyện Cầm Thủy, cách thị trấn huyện Cầm Thủy khoảng 10km. Thủy điện Cầm Thủy I có công suất 28,6 MW gồm 2 tổ máy, với tổng mức đầu tư 1.322 tỷ đồng, trong đó ngân hàng VietinBank cho vay là 742 tỷ đồng và năm 2012 và tiếp tục tăng vốn đầu tư lên 902 tỷ vào năm 2017^(a). Sản lượng điện hàng năm 138 triệu KWh, tổng diện tích đất thực hiện dự án là 481 ha.

Theo đánh giá của Bộ Công Thương tại hội thảo “ Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ, phát triển năng lượng tái tạo: An toàn-Hiệu quả- Bền vững”. Bình quân một MW thủy điện vừa và nhỏ chiếm dụng khoản 7,41ha đất các loại, trong đó có khoảng 3ha là đất rừng. Còn số liệu chiếm đất của một số TĐ trên địa bàn tỉnh như: Bá Thước 1, Bá Thước 2 có tỷ lệ 4,16ha/01 MW; Hồi Xuân 4,65ha/01 MW; Trung Xuân 4,714 ha/01MW^(b). Tuy nhiên, riêng TĐ Cầm Thủy I có tỷ lệ chiếm đất lên tới 16,71ha/01 MW.



Ảnh: Cầu phao nước của tổ máy Số 1/Thủy điện Cầm Thủy I

^(a) <https://vietinbank.vn>

^(b) Tạp chí Năng lượng Việt Nam (<http://nangluongvietnam.vn>)



Ảnh: Bên trong khu vực Nhà máy Thủy điện Cấm Thủy I

Nhiệm vụ của Nhà máy Thủy điện Cấm Thủy I

Chủ đầu tư của Nhà máy là Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hạ tầng và Giao thông Intracom. Nhà máy Thủy điện Cấm Thủy I khởi công tháng 10/2013, dự kiến hoàn thành tháng 12/2016. Vì nhiều lý do, đến tháng 12/2018 mới có tổ máy 1 Thủy điện Cấm Thủy I hòa lưới điện quốc gia. Nhà máy thủy điện khai thác kiểu lòng sông, cột nước thấp, tuyến năng lượng nằm bên bờ trái, nhà máy thủy điện tua bin Kapsun trục ngang. Khi hoàn thành nhà máy thủy điện Cấm Thủy I sẽ có nhiệm vụ hàng năm cung cấp cho hệ thống điện Quốc gia khoảng 120 triệu kWh điện. Bên cạnh đó Thủy điện Cấm Thủy I còn có một số nhiệm vụ kết hợp khác như làm hồ chứa, tăng đầu nước phục vụ tưới cho nông nghiệp^(a).

^(a) Theo Công ty CP Đầu tư Xây dựng Hạ tầng và Giao thông (INTRACOM)



Ảnh: Khu vực vai đập



Những nỗi lo mang tên Thủy điện

Thủy điện Cẩm Thủy I phát điện từ năm 2018 tới nay chưa có lãi, mỗi năm đều lỗ trên dưới 15 tỷ đồng^(a). Quá trình thực hiện Dự án phát sinh nhiều khó khăn trong công tác tính toán hồ sơ thiết kế kỹ thuật ngay cả khi Dự án đã được các cơ quan chức năng phê duyệt. Những lý do bất khả kháng về sai sót kỹ thuật đã buộc Dự án phải thay đổi địa điểm xây dựng sau khi được phê duyệt quy hoạch. Vị trí theo quy hoạch trước đây đặt tại gần cầu treo đầu thôn Kim Mắm xã Cẩm Lương và thôn Thành Long xã Cẩm Thành còn vị trí hiện nay tại thôn Lương Thuận (xã Cẩm Lương) và thôn Chợ (xã Cẩm Bình) cách vị trí quy hoạch ban đầu khoảng 3km^(b). Thay đổi địa điểm thực hiện dự án khiến việc tính toán đền bù khu vực bị ảnh hưởng có sai lệch gây ảnh hưởng nhiều tới cộng đồng cũng như chính quyền địa phương.

Thôn Kim Mắm thuộc xã Cẩm Lương có 250 hộ thì có 121 hộ bị ảnh hưởng, do đất ở và đất ruộng thấp hơn mực nước hồ thủy điện. Đê bao bờ trái thì chưa được xây dựng hoàn chỉnh, phương án thoát nước khu giữa đê bao và sườn núi Trường Sinh đã được BQL Thủy điện thiết kế nhưng chưa khả thi nên không thể thực hiện và người dân vẫn đang đợi chờ. Xã Cẩm Thành có 7 hộ ngoài đê bao bờ phải sông Mã có nhà cửa và 21 hộ phía trong đê bao có đất sản xuất bị ảnh hưởng do Thủy điện. Đến nay còn 3 hộ chưa nhận tiền đền bù nhà cửa và nhiều hộ mất đất sản xuất cũng chưa nhận tiền đền bù được phê duyệt. Quá trình đo đạc và kiểm đếm diện tích bị thiệt hại cũng gây rất nhiều bức xúc cho bà con.

Do địa bàn 2 xã Cẩm Thành và Cẩm Lương nằm trong khu vực lòng hồ, có 86 giếng đào nước bị ô nhiễm nặng không sử dụng được (Cẩm Lương 65 giếng, Cẩm Thành 31 giếng). Theo kết quả điều tra khảo sát chất lượng nước mặt trên sông Mã (mùa mưa 2017 và mùa khô 2018) do Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ xây dựng Mỏ - Địa chất, thực hiện từ Đại Lạn (Bá Thước) đến Cẩm Bình (Cẩm Thủy) thuộc khu vực lòng hồ thủy điện Cẩm Thủy 1, nhiều vị trí nước giếng sinh hoạt bị ô nhiễm nặng, chỉ sử dụng cho mục đích tưới và các mục đích tương đương khác, không thể sử dụng cho sinh hoạt. Một số mẫu nước giếng đào chất lượng thấp tới mức không thể sử dụng cho mục đích tưới tiêu^(b).

Tính đến thời điểm hiện tại là gần 3 năm đi vào hoạt động, Nhà máy Thủy điện Cẩm Thủy I còn chưa hoàn thành các hạng mục công trình như mương, cống thoát nước, đê bao bờ trái sông Mã khu vực thượng lưu nhà máy. Hoạt động tích nước phát điện gây ảnh hưởng rất nhiều tới cuộc sống bà con sống gần bờ sông Mã do lòng hồ dâng lên và không thể tiêu thoát. Khi mưa lũ, cống thoát nước thải từ khu vực dân cư không có khả năng thoát nước mà chảy ngược vào nhà dân. Ngập lụt gia tăng liên tục trong những năm gần đây gây nhiều thiệt hại tới kinh tế và tinh thần của người dân địa phương, cuộc sống không còn bình yên tại xã Cẩm Lương và Cẩm Thành nơi chịu thiệt hại nhiều nhất từ Thủy điện. Công tác đền bù giải phóng mặt bằng và tái định cư còn nhiều vấn đề tồn tại, trong vòng 3 năm trở lại đây người dân địa phương đã nhiều lần khiếu nại khiếu kiện nhưng chưa được giải quyết triệt để. Thủy điện còn gây ra những xung đột và mất đoàn kết trong cộng đồng liên quan tới kiểm đếm diện tích thiệt hại và đền bù. Chính quyền địa phương đang rơi vào giữa những áp lực giữa bà con và Thủy điện mà chưa tìm được lời giải đáp.



Ảnh: Cửa vào của Nhà máy Thủy điện Cẩm Thủy I

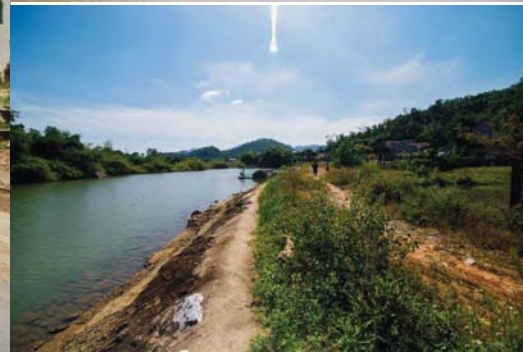
Với người dân và chính quyền địa phương, Thủy điện Cẩm Thủy I mang lại những nỗi lo: Giảm thu nhập do giảm việc làm, bị ngập lụt làm mất mùa hoặc giảm năng suất cây trồng; Giá đền bù theo định mức của nhà nước không sát với giá thị trường gây ra những thiệt hại lớn về kinh tế; Người dân không được tham vấn trước; Người dân cảm thấy không được tôn trọng khi những lời hứa của Thủy điện chưa được thực hiện; Tranh chấp đất đai giữa người dân với người dân do sổ đỏ không chính xác cũng ảnh hưởng lớn đến công tác kiểm kê giải phóng mặt bằng, làm chậm tiến độ xây dựng; Tất cả phần đất đai bị ảnh hưởng chưa được chủ dự án thủy điện xem xét có phương án bồi thường hỗ trợ theo quy định.

^(a) BQL Nhà máy Thủy điện Cẩm Thủy I

^(b) UBND xã Cẩm Thành



Ảnh: Đường Tỉnh lộ 217 đi qua thôn Thành Long



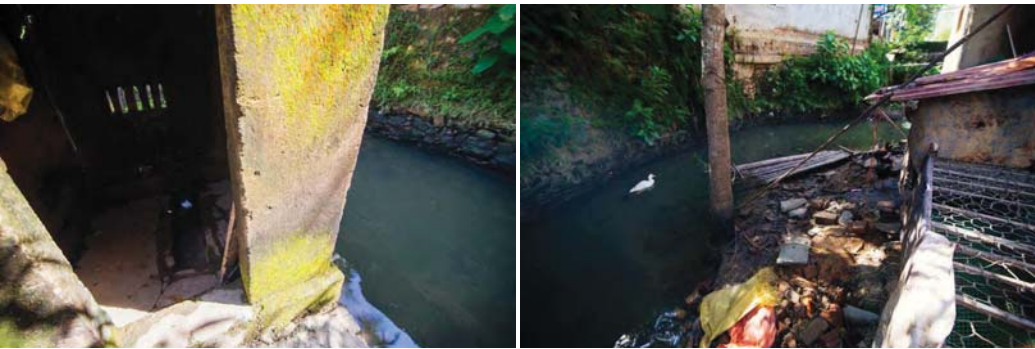
Ảnh: Bờ sông Mã khu vực thôn Thành Long, đoạn có kè còn đoạn thì chưa có kè

Thôn Thành Long

Thôn Thành Long là một trong 8 thôn thuộc xã Cẩm Thành^(a). Thôn Thành Long nằm sát bờ sông Mã và nằm sát Nhà máy Thủy điện Cẩm Thủy I. Thôn Thành Long là địa phương bị ảnh hưởng nặng nề nhất do thủy điện. Thôn có tổng diện tích đất tự nhiên 134,7 ha. Đến cuối năm 2018 thôn có 317 hộ, với 1132 nhân khẩu thuộc 4 nhóm dân tộc Kinh, Mường, Thái, Dao cùng chung sống. Trước khi có Thủy điện Cẩm Thủy I, người dân trong thôn đã tập trung đầu tư phát triển kinh tế gia trại, chuyển đổi nhanh cơ cấu cây trồng, vật nuôi cho giá trị thu nhập cao, hàng năm nhân dân được tập huấn và ứng dụng khoa học kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi, sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển kinh tế gia trại, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi nâng cao giá trị thu nhập; phát triển dịch vụ, thương mại. Thu nhập bình quân đầu người năm 2017 đạt 30 triệu đồng/người/năm.

Cuộc sống bên dòng sông

Bên dòng sông Mã cuộc sống thay đổi từng ngày. Trước đây khi chưa có Thủy điện Cẩm Thủy I, nước lòng hồ chưa dâng, bờ sông không có kè bê tông chống lũ và kinh tế của bà con chủ yếu vẫn phụ thuộc vào nông nghiệp. Thủy điện Cẩm Thủy I bắt đầu tích nước phát điện vào năm 2018, nước lòng hồ dâng lên làm mất đi đất canh tác nông nghiệp của đa số các hộ dân sinh sống tại thôn Thành Long. Những vùng trước kia là cánh đồng nay nằm dưới dòng nước hay bị cô lập bởi nước sông. Nhiều ngôi nhà bên dòng sông giờ đã sát mép sông mà vẫn chưa kịp xây dựng đê kè chắn nước. Lòng hồ rộng hơn, đứng giữa cầu Cẩm Lương có thể nhìn thấy rõ sự thay đổi nhanh chóng của địa phương trước lòng hồ rộng lớn. Vẫn nhìn thấy đâu đó những ngôi nhà chơ vơ sát dòng nước chảy xiết. Sông Mã vẫn thế nhưng không còn an toàn như xưa.



Ảnh: Nhà anh Hoàng Thịnh bên bờ kênh thoát nước, nhà vệ sinh thả thẳng xuống kênh

Ngôi nhà ngập nước cống mỗi khi trời mưa

Sông Mã không chỉ đóng vai trò quan trọng trong tập quán sinh hoạt và sản xuất của bà con địa phương mà đồng thời còn là nơi tiếp nhận nước thải của các khu dân cư, trong đó có bà con thôn Thành Long. Thôn Thành Long nằm sát Thủy điện Cẩm Thủy I, địa hình trũng tuy nhiên nước thải sinh hoạt nhiều năm nay vẫn đổ từ kênh thoát nước ra sông. Thủy điện Cẩm Thủy thay đổi phương án thiết kế do khu vực lòng hồ nước sẽ dâng cao hơn nên chưa dự báo và ước tính được chính xác những thiệt hại mà người dân sẽ phải chịu.

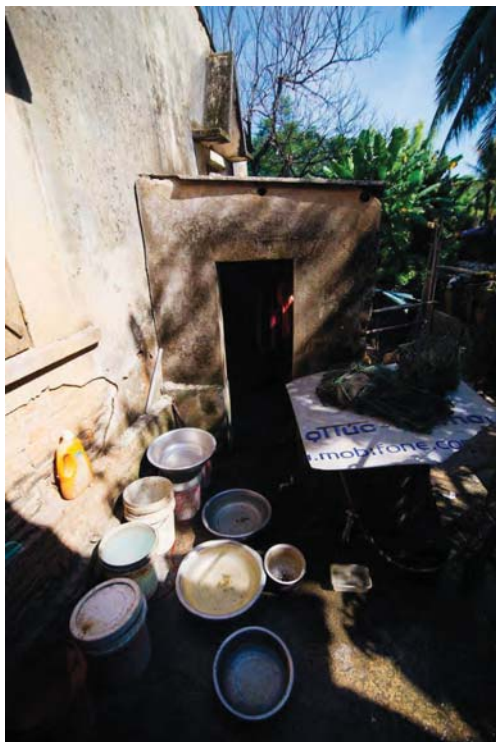
Anh Hoàng Thịnh và anh Mạnh Hùng hiện sống tại cụm Làng Vạc, thôn Thành Long. Nhà hai anh đều nằm sát kênh thoát nước. Nước lòng hồ thủy điện dâng lên những năm gần đây khiến cho việc thoát nước của dân cư cụm Làng Vạc trở nên hết sức khó khăn. Cốt nước sông cao nên nước thải trong kênh thoát nước cũng dâng cao hơn và tốc độ thoát nước chậm. Mùi hôi từ kênh thoát nước hàng ngày đều xộc vào nhà, gây ảnh hưởng rất lớn tới đời sống.

Chị Quách Thị Thủy, nông dân, 35 tuổi, vợ anh Hoàng Thịnh cho biết:

“Tôi làm con dâu ở đây cũng đã hơn chục năm, chủ yếu sống bằng chăn nuôi, gia đình cũng chỉ có thêm chút thu nhập từ sửa chữa xe đạp, xe máy và rửa xe. Trước đây chưa có Thủy điện thì cuộc sống cũng ổn, có đồng ra đồng vào. Từ ngày có Thủy điện suốt cứ trời mưa là nước sông lại dâng lên làm kênh thoát nước trong xóm tràn lên vào nhà. Nước cống trong xóm và nước thải chăn nuôi dâng lên tận mép cửa bếp. Trời cứ mưa là lại ngập, khổ không chịu được. Gia đình quá shock vì năm 2018 lũ vào quá nhanh trong hai ngày gia đình tháo chạy không kịp nên mất toàn bộ lợn gà và các tài sản khác như thóc lúa, đồ gia dụng thì bị hỏng hóc gần như toàn bộ. Do đó, từ năm 2019 bắt đầu vay mượn tiền để cơ nới thêm cái gác mái rồi cất những tài sản có giá trị trên đó. Khu vực dưới thấp chỉ để sinh hoạt thường ngày”



Ảnh: Chị Quách Thị Thủy trước căn gác xếp mới được xây dựng để chống lũ



Ảnh: Khu vực sinh hoạt và giếng cũ của nhà chị Thủy bên kênh thoát nước



Cuộc sống tạm bợ bên con mương thoát nước

Không có điều kiện kinh tế để chuyển đi, gia đình anh Thịnh - chị Thủy vẫn sinh sống tại ngôi nhà chực ngập mỗi khi trời mưa. Nhà nhiều năm xây dựng chưa được sửa chữa nên vô cùng xập xệ, tường nứt nhìn thấy trời. Toàn bộ khu chăn nuôi và nhà vệ sinh của gia đình đều đặt sát dòng kênh thoát nước, chất thải nhà vệ sinh thải thẳng trực tiếp ra sông. Mỗi lần mưa xuống cả nhà lại bốc mùi hôi thối. Nước sinh hoạt là nước giếng đào sâu 7 - 8 mét, từ ngày có Thủy điện nước đều đục và đôi khi có mùi. Cuộc sống vốn đã khó khăn càng trở nên khó khăn hơn.



Ảnh: khu vực chăn nuôi và vệ sinh

Tương lai bấp bênh

Những hộ gia đình sống gần kênh thoát nước giờ đều chỉ mong Nhà máy Thủy điện sửa lại mương thoát nước mà gần 3 năm rồi vẫn chưa thấy có biện pháp khắc phục, chẳng biết đến bao giờ mới sửa.

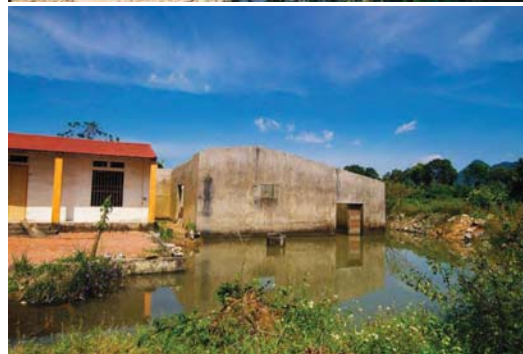
"Mình thì thế nào chả được nhưng con cái thì sống mãi thế này không được, cứ tạm bợ thế này chẳng biết tương lai chúng nó thế nào. Mình cũng lo lắm mà chẳng biết phải làm gì. Chỉ mong các cơ quan địa phương đốc thúc để mấy ông Thủy điện sớm giải quyết giúp người dân sinh sống ổn định. Cứ như thế này, bấp bênh lắm"



Ảnh: Bà Hoàng Thị Phóng và anh Mai Xuân Đức trong ngôi nhà mới xây

Nỗi buồn của bà mẹ

Bà Hoàng Thị Phóng, 78 tuổi, cả cuộc đời sống bằng nghề làm ruộng và chăn nuôi. Nhiều tuổi rồi sức khỏe cũng không còn tốt như trước, giờ bà sống cùng con trai là anh Mai Xuân Đức. Bà Phóng là người sinh ra lớn lên tại địa phương, gắn bó với thôn Thành Long mấy chục năm, nơi đây không chỉ là mái nhà, là quê hương mà còn là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm nhất. Trước đây bà sống tại căn nhà cấp 4 cạnh ngôi nhà mái bằng của anh Đức. Ngôi nhà gắn bó với bà đã nhiều năm. Chỉ cách bờ sông Mã hơn 20 mét, lòng hồ dâng lên từ khi có Thủy điện Cẩm Thủy I khiến ngôi nhà đã không còn là nơi an toàn để sống. Bà giờ phải cùng anh Đức dọn ra ngoài sống chung trên một ngôi nhà đang xây dựng dở dang. Nhắc đến ngôi nhà cũ, bà không dấu được nỗi buồn.



Anh Mai Xuân Đức đứng trước ngôi nhà cấp 4 của mẹ ông, ngôi nhà của anh và xưởng sản xuất nay đã ngập trong nước

Ngoài nhà phải di dời

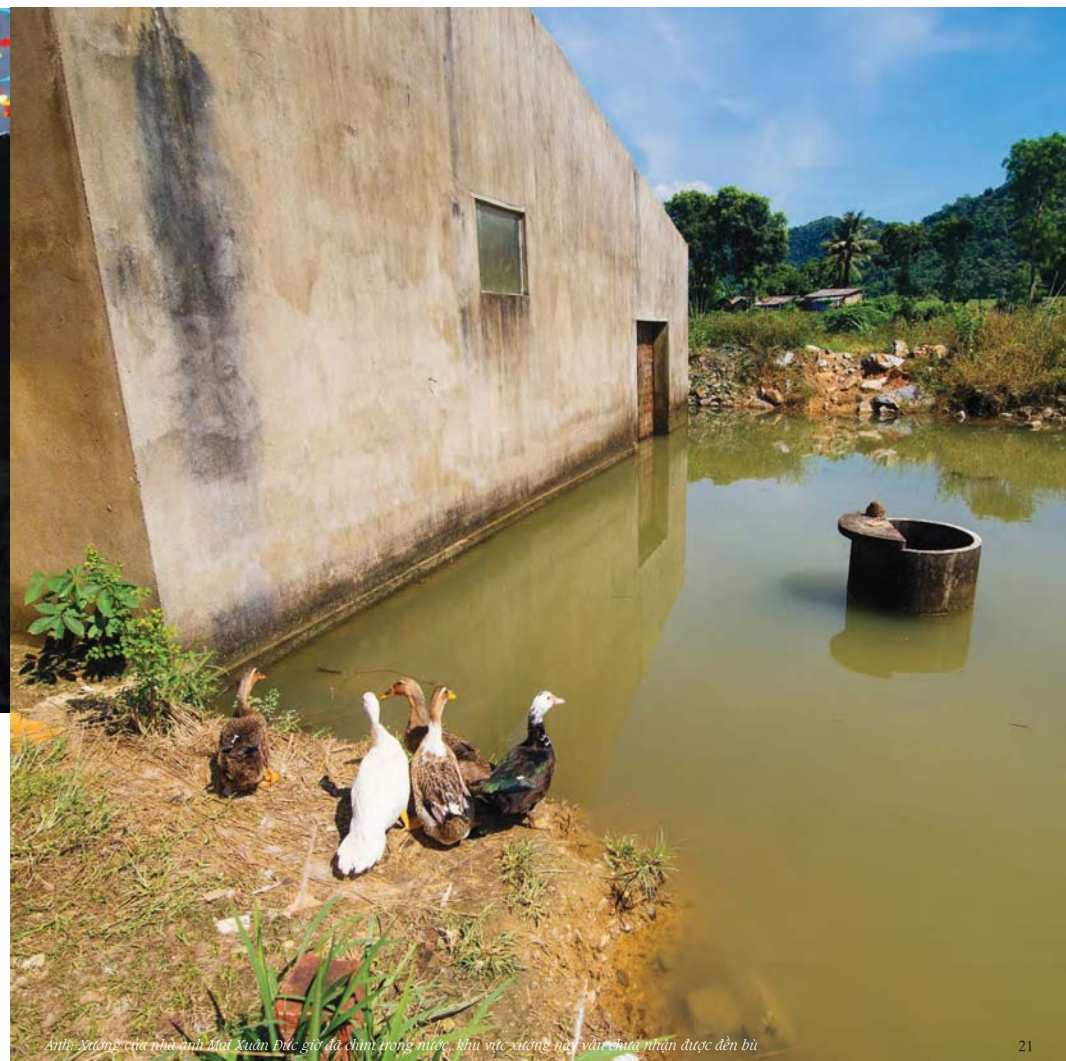
Anh Mai Xuân Đức, 49 tuổi, làm nghề nghiệp tự do. Trước khi mất đất do thủy điện thì gia đình có khoảng 2500m² đất bãi tương đương 5 sào và 1500m² đất ruộng. Khi đó thì 2500m² đất bãi dùng để trồng mía cho thu nhập được khoảng 50tr/năm (trung bình được 10tr/sào/năm). Đất ruộng cho mỗi vụ được khoảng 9 tạ thóc, tương đương một năm được 18 tạ, mỗi năm thu nhập từ làm ruộng cũng được hơn 10 triệu. Từ ngày làm thủy điện anh bị mất hết đất ruộng và đất nương. Ngôi nhà của mẹ anh, của anh và xưởng hàn xì cũng phải di dời do ngập nước. Gia đình mua một mảnh đất cách nhà cũ chừng 300 mét để cất nhà mới sinh sống và lấy chỗ để mở cửa hàng. Hiện gia đình anh vẫn chưa được nhận đền bù nên anh chuyển sang lao động tự do và làm hàn xì sắt nhôm ven đường. Từ năm 2014 thủy điện Cẩm Thủy I bắt đầu được thi công, chính quyền có hứa hẹn đền bù đất bằng đất nhưng giờ thông báo lại hết quỹ đất, anh chỉ mong được đền bù bằng tiền để hoàn thiện được ngôi nhà mới. "Đã mấy năm rồi, chẳng biết đến bao giờ mới có tiền đền bù!" - anh Đức chia sẻ



Ảnh: Con đường vào nhà một số hộ dân đã di dời, cỏ mọc quá thất lừng

C on ngõ nhỏ cỏ mọc quá thất lừng

Nhiều ngôi nhà ở thôn Thành Long gần bờ sông nên bị ngập nước khi lũ về và buộc phải di dời tái định cư ra nơi ở mới. Do địa phương đã không còn quỹ đất trống, các hộ gia đình bị ảnh hưởng phải tự tìm vị trí để ở. Bên cạnh những ngôi nhà bỏ hoang, những con đường nhỏ vào nhà cũng dần vắng bóng bước chân người qua. Con đường đất nhỏ dẫn vào một vài hộ dân nay cỏ dại và dương xỉ đã mọc um tùm, cao quá thất lừng, hoa tím cũng phủ ngập đường. Bên bờ tường đá, rêu cũng phủ xanh biếc.



Ảnh: Xương của nhò ảnh Mọt Xương Đức giờ đã chìm trong nước, khu vực xương này vẫn chưa nhận được đèn bù

Có chúng nó không muốn về nhà

Cô Mai Thị Hiền, 45 tuổi, nông dân. Cô chia sẻ các con của cô giờ không muốn về quê lập nghiệp, muốn gần các con mà cũng chẳng biết làm thế nào. Ở quê còn họ hàng, tổ tiên, vẫn còn nhiều trách nhiệm phải làm nên cô chú không thể bỏ quê hương để ở cùng con cái. Nỗi buồn mang tên Thủy điện dần khắc sâu vào đời sống xã hội và tinh thần của bà con địa phương, những người trẻ tuổi dần mất đi những lý do để gắn bó với quê hương khi quê hương đã không còn như xưa. Cô Hiền chia sẻ:

“Nhà tôi có 2 đứa con trai, một đứa thì làm ở Huế, một đứa thì làm Hà Nội. Mấy năm nay suốt ngày lũ lụt nên cả đứa nào muốn về. Cả năm 2018 lụt nhiều như thế mà chúng nó cũng không về thăm nhà. Giờ gọi cũng chẳng có đứa nào muốn về quê lập nghiệp. Vợ chồng thuần nông nghiệp, trước kia nhà có 5 sào đất nông nghiệp dùng để trồng keo và hoa màu. Thu nhập từ cây keo cũng được 9,5 - 10 triệu/tấn gỗ. Giờ thì đất mất rồi. Không còn đất để làm nông nữa nên chồng tôi phải đi làm bảo vệ thời vụ ở dưới thành phố theo các con, mỗi lần đi vài tháng cũng không ổn định, thu nhập cũng không được bao nhiêu. Tôi thì đi làm lao động thời vụ, giờ không có đất canh tác và cũng không nuôi được lợn do cái chuồng lợn ở sân vườn dễ bị ngập quá nên có việc gì ai muốn thì làm việc đấy. Lúc bị lụt cả nhà được đền bù 150 triệu chỉ đủ tiền sửa nhà và xây cái gác xếp để làm chỗ dự phòng khi lũ.”



Ảnh: Cô Mai Thị Hiền



Ảnh: Gác xếp phòng lụt của nhà cô Mai Thị Hiền

Căn gác xếp phòng lụt

Được đền bù tất cả hơn 150 triệu do mất đất nông nghiệp và thiệt hại do lũ lụt vào năm 2018, sau khi dùng số tiền này để sửa nhà thì nhà cô Hiền chỉ còn đủ tiền để xây một căn gác xếp nhỏ áp mái, không còn dư chút nào để tìm nguồn sinh kế mới. Trên căn gác xếp này chất đầy tất cả những vật dụng và tài sản có giá trị của gia đình. Gia đình cô từ lúc xây xong gác xếp và cất đồ thì không muốn mang bất cứ vật dụng gì xuống vì chỉ sợ “mình mang xuống nhờ lũ nó về nhanh không kịp cất thì mất hết, lũ về nhanh lắm chứ ạ”. Gác xếp rất cao khoảng hơn 3m vì cô muốn phải cao hơn 20 cm so với vệt lũ cũ trên tường cho yên tâm, muốn trèo lên thì phải dùng thang sắt.

“Giờ lúc nào cũng lo lũ về nên chăn màn, quần áo, bát đĩa tất cả đều để trên gác xếp cũng không dám mang xuống. Gia đình lúc nào cũng cảm thấy lo sợ”



Ảnh: Giá chờ để đặt bàn thờ khi có lũ

Nơi trú ẩn cho tổ tiên

Cũng như nhiều gia đình ở Việt Nam, nhà cô Hiền cũng có bàn thờ thờ cúng tổ tiên. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên đóng vai trò hết sức quan trọng trong đời sống văn hóa, tinh thần cũng như tâm linh của đại đa số người Việt. Trong ngôi nhà tuyềnh toàng đã dần xuống cấp theo thời gian, bàn thờ là tài sản có giá trị nhất trong nhà cô Hiền. Năm 2018 trận lụt lớn đến gấp khiến gia đình không kịp cất bát hương và các vật dụng trên bàn thờ mà phải bỏ vào thùng xốp để tránh ngập. Năm nay lúc làm gác xép, gia đình cũng đã làm thêm giá chờ trên cao và làm thêm một tấm gỗ để nhờ lúc có mưa lũ thì kê được ngay bàn thờ lên đấy.

“Năm trước lũ lên tôi phải bỏ bát hương các cụ vào chậu, bỏ vào thùng xốp. Đây, năm nay tôi làm sẵn chỗ để đặt bàn thờ, lũ tới chỉ cần kê thêm tấm ván vào là chuyển được các cụ lên. Người ta sống vì mồ vì mã, chẳng ai sống vì cả bát cơm, mình lo cho mình cũng phải lo cho các cụ nữa chứ!”



Ảnh: Cô Hiền trước bàn thờ của gia đình



Ảnh: Chuồng lợn bỏ hoang của người dân gần bờ sông

Tôi chỉ ước có tiền đền bù để làm lại cái chuồng lợn

Rất nhiều hộ gia đình vẫn chưa nhận được tiền đền bù mất đất của Thủy điện Cẩm Thủy I. Không như diện tích đất ruộng đã được đền bù, việc tính toán và kiểm đếm thiệt hại do mất đất vườn và đất thổ cư của người dân vẫn còn rất nhiều bức xúc và mâu thuẫn. Chăn nuôi trước đây cũng là nguồn sinh kế chính của người dân, các chuồng nuôi lợn, gà đều được đặt ở sân sau cạnh vườn hướng về phía bờ sông Mã. Nước dâng lên làm ngập đất vườn nhưng khoảng đất này nhiều hộ vẫn chưa được đền bù. Thôn Thành Long đa số bà con thuần nông nghiệp, không có ruộng đất và chăn nuôi thì không biết làm gì để sống. Hiện nay nhiều chuồng trại chăn nuôi tại thôn Thành Long bị bỏ không do lo sợ lũ có thể đến bất cứ lúc nào. Nhiều người dân chia sẻ "Tôi chỉ ước được đền bù tiền để làm lại cái chuồng lợn chỗ khác chứ giờ không biết lấy cái gì để sống"



Ảnh: Sân sau của một hộ gia đình, nước đã bị bắn nên phải mua máy lọc



Ảnh: Cô Hà Thị Quân

Nữ cán bộ về hưu

Cô Hà Thị Quân, 71 tuổi, hiện sinh sống tại Cụm 2 thôn Thành Long. Cô Quân sinh ra và lớn lên tại địa phương, nguyên là bí thư Đảng Ủy xã Thành Long, giờ đã về hưu, sống độc thân. Về hưu nhiều năm, sức khỏe cũng không tốt nên cô chủ yếu sống dựa vào lương hưu khoảng 3 triệu/tháng. Năm 2018, Cô Quân là một trong những người bị ảnh hưởng nặng nề nhất do lũ lụt. Trên tường nhà vẫn còn lưu lại vết dính lũ màu vàng nổi bật trên tường xanh. Sau mấy trận lũ, ngôi nhà vốn đã xuống cấp lại càng tiêu điều hơn.



Ảnh: Mái nhà cô Quân vẫn còn vết mốc và ổ do nước lụt

Như thế nào thì mới được coi là bị ảnh hưởng?

Do điều kiện kinh tế chưa có nên nhà cô Quân xây dựng nhiều năm rồi vẫn chưa được sửa lại, nền nhà vốn đã thấp hơn các khu vực chung quanh. Năm 2019, ngoài khu nhà chính ngập gần 3m nước thì toàn bộ thổ đất vườn của cô chìm trong biển nước. Nhưng do nhà cô không nằm trong phạm vi 30m tính từ đê sông Mã nên không nằm trong danh sách được đền bù. Cô Quân và hàng xóm là cô Hà cùng nằm trong khu vực bị ngập nhưng hoàn toàn không được đền bù do đoàn kiểm tra kết luận “Nhà không bị ảnh hưởng”. Cùng với khu đất bị ngập lụt như vậy, sản bóng nhà Văn hoá được đền bù còn cô Quân và cô Hà lại không được. Nhà cô Quân sử dụng nước giếng đào sâu 11-12m, trước khi có đập thủy điện thì mực nước sâu lắm, nhà một mình dùng ít nước mà hai ba ngày bơm không đầy bể. Bây giờ thì lúc nào nước cũng đầy, mở nắp giếng ra là thấy, thậm chí với tay còn lấy được nước.

“Nhà tôi bị ngập như vậy mà các anh bên đoàn kiểm tra cứ nói là không bị ảnh hưởng thì tôi cũng không biết như thế nào mới được coi là bị ảnh hưởng”



Từ ngày thủy điện được xây dựng, lũ về nhiều quá

“Thực ra cuộc sống chúng tôi ở đây trước khi có thủy điện này thì ổn định, thừa đất tôi ở so với chung quanh tuy có thấp nhưng bình yên lắm. Trước đây ở chỗ chúng tôi ở thì cũng đôi khi xảy ra lụt lội, thường thì cứ khoảng hơn chục năm mới xảy ra lụt một lần. Cứ một lần xảy ra lụt như thế là sau đấy người dân chúng tôi rất yên tâm, cả chục năm sau cũng không lo lại xảy ra lụt nữa. Nhưng ở đây tôi nhớ năm 1996 có trận lụt thì đến năm 2007 mới lại lụt nữa. Rồi năm 2017 lại lụt tiếp. Bắt đầu từ năm 2018 thì lụt to quá mà liên tục quá, xảy ra tận 3 lần. Năm ngoái thì lụt một lần. Nhà tôi không có điều kiện nên mãi từ năm 1998 đến giờ chưa có điều kiện xây dựng lại, bây giờ nhà thấp hơn các khu vực xung quanh. Lũ năm ngoái vì nhà thấp nên nhà ngập thành cái ao, ba bốn ngày không rút hết nước, phải dùng máy bơm để bơm thoát nước. Năm nay chưa thấy lụt mà tôi lại lo lắm, sắp tới bão về không biết liệu có lụt nữa không. Tôi ở một mình bao nhiêu năm vậy, khấn đêm khấn ngày mong trời yên bể lặng không bão lũ lụt lội để mình bớt lo. Năm trước lụt nước dâng cao đến gần mái nhà, tận ô thoáng ở tường, thấy cả vết đất. Nước dâng còn cao hơn cả bàn thờ, bàn thờ còn trôi mất ra ngoài. Từ lúc có thủy điện cuộc sống đảo lộn hết, cứ đến mùa mưa là không yên tâm. Lúc nào tôi cũng cảm thấy cuộc sống bấp bênh, lo sợ.”



Ảnh: Những bức tường còn vết nước lũ

Những bức tường biết kể chuyện

Tại những ngôi nhà thuộc thôn Thành Long, rất dễ để nhận biết dấu vết của các trận lũ khi mỗi trận lũ đi qua đều để lại dấu vết trên những bức tường. Đó là những vết loang lổ, vết ố tường, vết nứt và bong tróc, những vết rộp của sơn, vết ẩm mốc, rêu và những vết nước. Trước đây địa phương rất ít khi có lũ và mỗi lần lụt cũng không cao nhưng từ năm 2017 đổ về đây lũ xảy ra liên tục và mức ngập ngày càng cao. Có những ngôi nhà nước ngập cao gần bằng mái nhà. Sau trận lụt cả một tuần cũng chưa thoát hết nước mà phải dùng máy bơm để tháo khô. Những ngôi nhà trên thôn Thành Long đều xuất hiện dần những căn gác xếp áp mái để chứa đồ và phòng chống nguy hiểm trước những trận lũ về.



Ảnh: Căn bếp của một hộ gia đình, vết nước ngập gần mái nhà



Ảnh: Mốc đo mực nước tại Thủy điện Cẩm Thủy 1

Mùa lũ trên sông Mã

Thượng du sông Mã có lượng mưa năm phân hóa rất lớn và đạt 1.600-1.800mm, một số nơi thuộc sườn núi khuất gió dưới 1.300mm. Mùa mưa kéo dài từ tháng 5 đến tháng 10, chiếm 80-90% tổng lượng mưa. Mùa lũ kéo dài từ tháng 6 đến tháng 10 với tổng lượng dòng chảy mùa lũ khoảng $1.1 \times 10^9 \text{ m}^3$. Lượng mưa lớn nhất xảy ra trong tháng 7 và tháng 8, nhưng dòng chảy và lũ lớn nhất thường xảy ra trong tháng 8 và tháng 9. Lưu vực sông Mã từ thượng lưu tới hạ lưu đều không đồng nhất, nơi thì núi đá, nơi thì đồi trọc, rừng vốn dĩ đã ít còn bị tàn phá. Vì vậy, lũ sông Mã không những do mưa lớn nội tỉnh mà còn chịu ảnh hưởng của mưa lớn và lũ ở các tỉnh khác trên lưu vực. Do chế độ mưa, mùa mưa ở các khu vực trong tỉnh có biến động lớn về cả không gian lẫn thời gian, khả năng tập trung dòng chảy lớn nên lũ trên sông Mã thường khá nhanh, cường suất lũ lớn, thường từ 15-20cm/giờ, cao nhất 80-100cm/giờ. Thời gian truyền lũ ngắn 5-10 giờ với tốc độ truyền lũ là 1,5-2m/s. Những năm gần đây lũ trên sông Mã biến động rất thất thường và tần suất ngày càng nhiều. Sự gia tăng về tần suất và cường độ lũ trên sông Mã đã được nhận định có vai trò rất lớn bởi các yếu tố con người cũng như các tác động gia tăng do biến đổi khí hậu^(a).



Ảnh: Những ngôi nhà gần bờ sông đã di dời



Ảnh: Phao chắn rác của Thủy điện Cẩm Thủy 1



Ảnh: Ngôi nhà bỏ hoang của gia đình anh Thủy, chị Hiền

Ngôi nhà bỏ hoang

Anh Bùi Duy Thủy và vợ là chị Cao Thị Hiền đều sinh năm 1990, hai vợ chồng lập gia đình năm 2008 và đến nay đã có con trai 5 tuổi. Trước đây gia đình thuần nông, sinh sống chủ yếu dựa vào nông nghiệp trên mấy sào ruộng. Năm 2014 Dự án Thủy điện Cẩm Thủy I triển khai trên địa bàn tỉnh, mấy sào ruộng của gia đình đều bị thu hồi để giao đất cho Dự án. Không có sinh kế, cuộc sống gia đình hết sức khó khăn. Năm 2015, gia đình anh chị theo bạn bè đi vào Bình Dương làm công nhân trong khu công nghiệp. Do khoảng cách xa và chi phí đi lại lớn nên trong suốt 5 năm cả nhà mới chỉ về địa phương 1 lần duy nhất. Toàn bộ nhà cửa và vườn đều đang bỏ hoang và nhờ anh trai của anh Thủy trông nom hộ. Anh chị vẫn mong muốn về quê sinh sống vì công việc ở khu công nghiệp vất vả không làm được lâu và cũng không thể có đủ khả năng lập nghiệp ở đó. Anh chị chỉ muốn đi làm ăn có vốn để về tạo sinh kế khác tại quê hương.



Ảnh: Anh Biên - Chị Phúc



Chẳng biết đến bao giờ thì nhà nó về

Anh Bùi Anh Biên khi nói về gia đình em trai mình là anh Thủy không tránh khỏi xót xa.

“Nhà nó mất hết ruộng nên vì miếng ăn mới phải vào trong Nam làm công nhân. Hai anh em ở sát cạnh nhà nhau, 5 năm rồi mới chỉ gặp một lần. Nhà cửa ruộng vườn cứ để không đầy ngày càng cũ nát. Nó đi thế cũng chỉ muốn mấy năm nữa có tiền về xây lại nhà và có ít vốn làm ăn. Làm công nhân thì tiết kiệm được bao nhiêu. Chẳng biết đến bao giờ thì nhà nó mới về”

Chị Dương Thị Phúc, vợ anh Biên cũng chia sẻ:

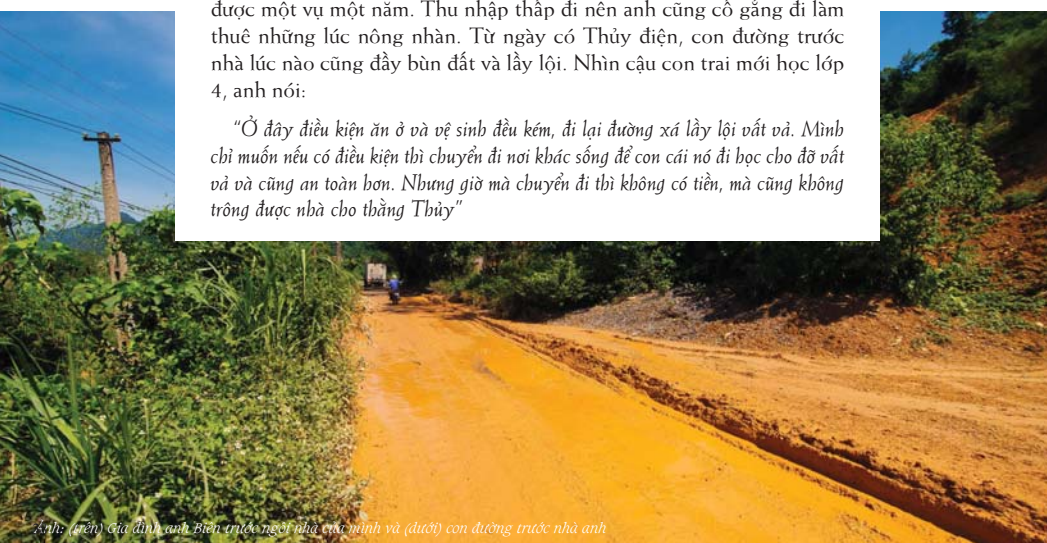
“Cô chú ý vào trong đấy cũng vất vả lắm, con cái cũng dần lớn rồi. Không biết liệu có về nữa hay không!”



Nỗi lo của bố

Anh Biên thu nhập chính là làm nông và làm thuê. Cũng giống như anh Thủy, khi Thủy điện xây dựng thì anh cũng mất đất canh tác nhưng may mắn hơn là anh vẫn còn giữ được 2 sào ruộng. Từ ngày Thủy điện xây dựng thì gia đình bị ảnh hưởng nhiều, nước sinh hoạt là nước giếng đào thì đục và ô nhiễm, lúa giờ cũng chỉ canh tác được một vụ một năm. Thu nhập thấp đi nên anh cũng cố gắng đi làm thuê những lúc nông nhàn. Từ ngày có Thủy điện, con đường trước nhà lúc nào cũng đầy bùn đất và lầy lội. Nhìn cậu con trai mới học lớp 4, anh nói:

“Ở đây điều kiện ăn ở và vệ sinh đều kém, đi lại đường xá lầy lội vất vả. Mình chỉ muốn nếu có điều kiện thì chuyển đi nơi khác sống để con cái nó đi học cho đỡ vất vả và cũng an toàn hơn. Nhưng giờ mà chuyển đi thì không có tiền, mà cũng không trông được nhà cho thằng Thủy”



Ảnh (trên) của đình anh Biên trước ngôi nhà các mình và (dưới) con đường trước nhà anh



Ảnh: Ngôi nhà bỏ hoang



Ảnh: Căn bếp tạm bợ của một hộ gia đình bên bờ sông



Tháng 2/2018

Cánh đồng sát dòng kênh thủy lợi sau khi Thủy điện Cẩm Thủy I tích nước đã hoàn toàn bị cô lập



Tháng 12/2020



Ảnh: Cánh đồng bị nước cô lập



Cánh đồng bị cô lập do Thủy điện

Năm 2018 Thủy điện Cẩm Thủy I bắt đầu tích nước để vận hành các tổ máy phát điện và đồng thời làm thay đổi sâu sắc về điều kiện tự nhiên, môi trường cũng như kinh tế xã hội địa phương. Lòng hồ dâng nước mang lại diện mạo hoàn toàn mới cho sông Mã, rất nhiều những vùng trước kia là cánh đồng nay đã là biển nước. Lòng sông nhiều đoạn cũng rộng lên gần gấp đôi. Để có thể tăng được diện tích lòng hồ, con kênh đào thuộc xã Thành Long được nạo vét và cải tạo rộng hơn. Dòng kênh nhỏ từng rộng chỉ 2-3m đã được cải tạo rộng, khoảng cách hai bờ đã rộng từ 50-100m. Diện tích kênh đào mở rộng làm tăng dung tích trữ nước cho lòng hồ nhưng lại khiến cánh đồng rộng lớn nằm sát kênh bị cô lập với xã Thành Long. Không thể đi bộ qua dòng kênh như trước, để có thể đến được cánh đồng thì người dân phải di chuyển qua con đường bắc qua kênh tới Trại giam Thanh Cẩm. Do phải di chuyển xa và bất tiện nên cánh đồng này cũng đã không còn ai canh tác. Phương án đền bù giải phóng mặt bằng cho cánh đồng cũng được BQL Dự án Thủy điện Cẩm Thủy I thống nhất với người dân địa phương nhưng hiện nay công tác đền bù vẫn gặp rất nhiều khó khăn khi người dân vẫn chưa thể phân chia được ranh giới khu ruộng của mình.



Ảnh: Đường vào trại giam Thanh Cẩm

Đường vòng qua Trại giam Thanh Cẩm

Để có thể đến được khu ruộng bị cô lập do nước lòng hồ dâng lên, người dân địa phương buộc phải đi vòng qua con đường dẫn vào Trại giam Thanh Cẩm. Những hộ dân ở gần ruộng nhất thì bây giờ lại phải đi thêm xa nhất, với những hộ sát cửa kênh đào thì phải đi hơn 1,6km mới đến được ruộng. Trước giờ bà con gần đây đi làm đồng chỉ đi bộ, nay nếu đi bộ phải mất từ 20 đến 25 phút. Quảng đường vòng không chỉ xa mà còn bất tiện do phải đi qua khu vực Trại giam. Sự bất tiện này gây nên những mâu thuẫn và phân hóa sâu sắc trong cộng đồng về phương án đền bù và giải phóng mặt bằng của BQL Dự án Thủy điện cũng như chính quyền địa phương. Cánh đồng đã có từ lâu, ranh giới cũng không còn rõ ràng nên việc xác định diện tích nhà ai vô cùng khó khăn khi không thống nhất được giữa những hộ dân có ruộng.



Ảnh: Cánh đồng thôn Thanh Long



Ảnh: Những chiếc giếng bị nhiễm bẩn và máy lọc nước được trang bị tạm thời

Nguồn nước sinh hoạt bị ô nhiễm

Phần lớn các hộ dân tại xã Thành Long đều sử dụng nước giếng đào làm nguồn nước sinh hoạt hàng ngày. Trước đây nước sinh hoạt rất sạch, chỉ cần lọc cát sỏi là có thể sử dụng bình thường. Giếng đào khá nông, thường từ 7 đến 12 m, nước phải bơm lên mới có thể sử dụng được. Từ ngày có thủy điện nước dâng lên cao, nước không cần bơm cũng gần đầy miệng giếng, nhiều nhà còn với tay đã có thể lấy được nước.



Ảnh: Cô Quân trước miệng giếng nước sinh hoạt của nhà mình



"Nhà cô dùng nước giếng đào sâu 11-12m, trước khi có đập thủy điện thì mực nước sâu lắm, nhà một mình dùng ít nước mà hai ba ngày bơm không đầy bể. Bây giờ thì lúc nào nước cũng đầy, bậm chí với tay còn lấy được nước" - Cô Quân, 71 tuổi

"Giếng nhà cô là giếng đào khoảng 9m, lúc lụt thì người bên thủy điện đã đến lấy nước mang đi xét nghiệm. Nước không dùng được nên người ta hỗ trợ cho nhà 10 triệu để khoan giếng mới mà bây giờ vẫn chưa khoan được, phải đợi đến mùa khô. Nhà tôi cũng không biết làm thế nào nên giờ vẫn lấy nước giếng để sinh hoạt và mua thêm máy lọc nước để lọc nước trước khi sử dụng" - Cô Hiền, 45 tuổi

"- Từ khi có thủy điện thì ảnh hưởng rất lớn đến nguồn nước sinh hoạt hàng ngày của gia đình vì hiện nay gia đình vẫn đang dùng nước giếng khơi. Chất lượng nước rất bẩn. Mực nước ngầm bị dâng lên nên giếng khơi trước phải đào 15m giờ thì ko cần đào lúc nào cũng có nước, gây ra ruồi nhặng, ứ đọng nước và không sử dụng được các công trình vệ sinh. - Anh Đức, 49 tuổi



Ảnh: Tiệm áo cưới Lưu Mai đã được xây dựng lại sau trận lũ lịch sử 2019

T trắng tay sau lũ

Anh Lưu, chị Mai mở tiệm áo cưới lấy tên hai vợ chồng để làm kế sinh nhai đã nhiều năm nay. Nhờ có cửa tiệm nên anh chị cũng có nguồn thu nhập ổn định cho con cái học hành và nâng cấp thêm cơ sở vật chất. Năm 2018, nước lũ dâng lên quá nhanh. Anh chị bị shock khi trong phút chốc nước ngập đầy vào nhà, cuốn trôi đi những tài sản có giá trị mà anh chị tích góp nhiều năm. Máy ảnh, máy in, máy tính, các thiết bị ảnh đều bị trôi mất theo dòng nước lũ. Anh nói:

“Năm đấy mình trắng tay, tất cả tài sản tích góp đều mất hết”



Ảnh: Anh Lưu đứng cạnh bè cá của gia đình, những năm gần đây những chiếc lưới đánh cá xuất hiện ngày càng nhiều tại các gia đình thôn Thành Long



Nghề cá - sinh kế mới

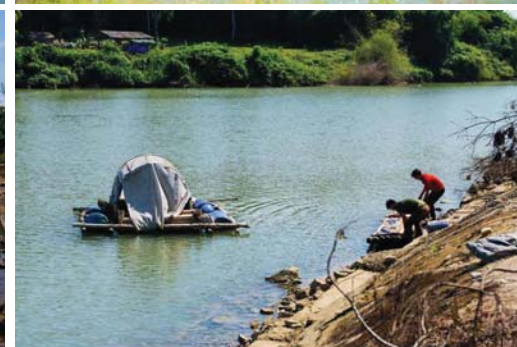
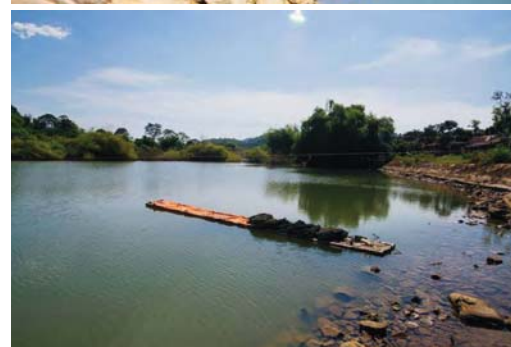
Từ ngày dòng kênh đào được cải tạo rộng thêm, những bè nuôi cá xuất hiện ngày càng nhiều. Trong nhà những người dân cũng xuất hiện thêm những mảnh lưới đánh cá. Trước kia sông Mã thủy tính thất thường, dòng chảy xiết không ổn định nên không thể nuôi cá mà chỉ có ngư dân đánh bắt cá tự nhiên. Kênh đào dòng nước ôn hòa và ổn định hơn, thuận tiện cho người dân nuôi cá. Bè cá nhà anh Lưu ngay phía đối diện phía bên kia đường với tiệm áo cưới Lưu Mai. Đứng cạnh bè cá, anh Lưu chia sẻ:

“Nghề cá thêm chút thực phẩm sinh hoạt trong gia đình còn để bán thì không ăn thua. Mình nuôi trăm con cá đến lúc nó to lên cũng chỉ được cỡ khoảng 2 tạ. Nuôi mất 6-7 tháng cho một lứa, đến lúc bán đi thì được chừng 20 triệu, vốn gốc nhà đã bỏ ra tầm 7-8 triệu rồi. Nuôi cá cũng mất công, lúc cá to lên một ngày cũng phải cho ăn 2 lần. Nuôi cá là mình làm thêm, thu nhập chủ yếu cải thiện thêm cho cuộc sống gia đình chứ không được nhiều. Bên cạnh nhà mình cũng có thêm 4-5 nhà nữa cũng nuôi cá”

Những bè cá bên dòng kênh đào

Bóng dáng những bè nuôi cá xuất hiện ngày càng nhiều trên dòng kênh đào. Bên cạnh những nỗi buồn từ Thủy điện, người dân địa phương cũng có thêm nguồn sinh kế mới từ nuôi cá bè. Rất nhiều hộ dân ở thôn Thành Long đã đầu tư nuôi cá. Thu nhập từ nghề cá dần trở thành một trong những nguồn thu quan trọng tại địa phương. Tuy nghề cá chưa thể bù đắp được những thiệt hại từ thủy điện những cũng mang lại những hi vọng mới cho bà con nơi đây

Ảnh: Những chiếc bè cá tại thôn Thành Long

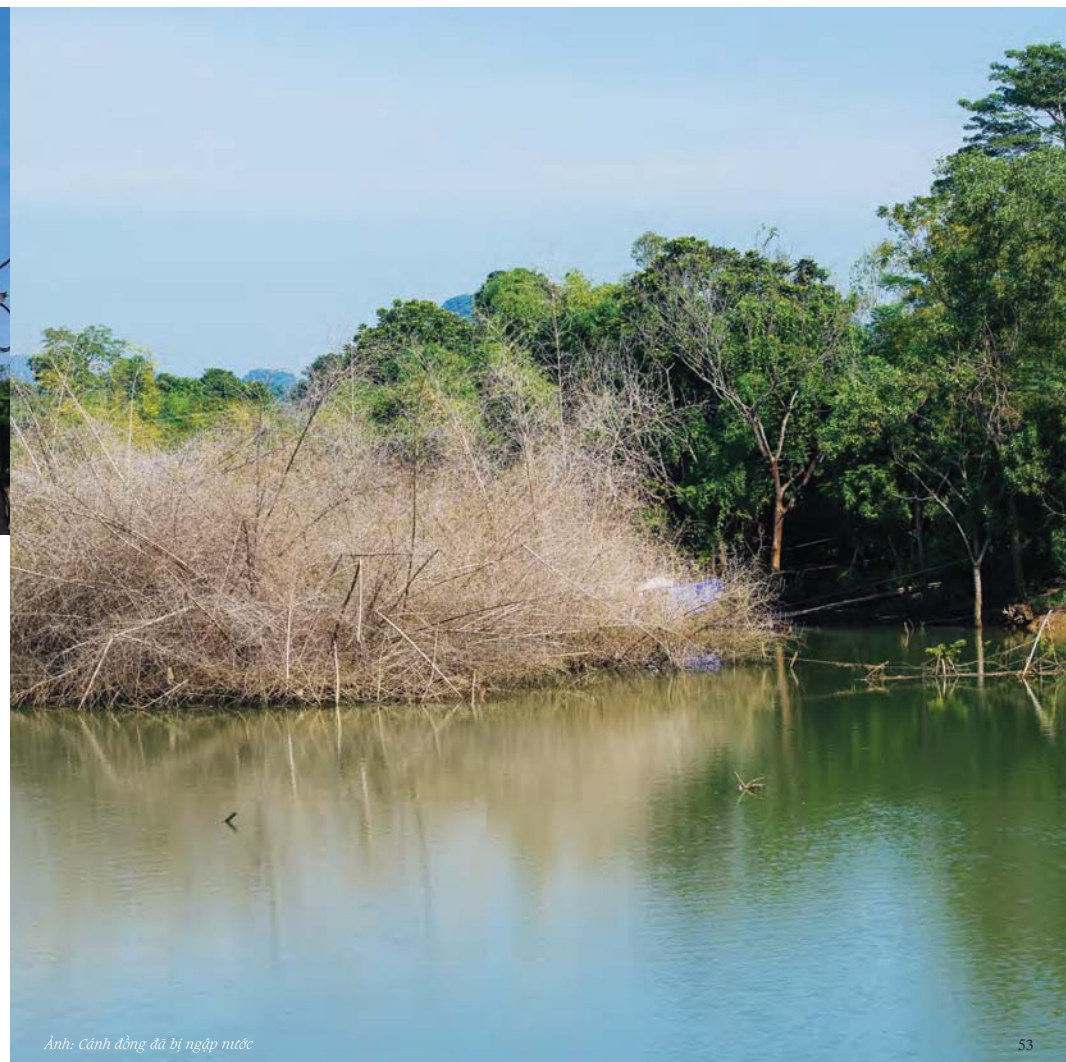




Những ngôi nhà mới

Những ngôi nhà mới xây trên thôn Thành Long đều được xây rất cao so với nền đường và đều có tầng hầm để tránh lũ. Phần lớn những ngôi nhà mới xây đều là người trong làng tự di dời sang nơi ở mới vì không còn yên tâm khi sống ở những ngôi nhà cũ gần bờ sông. Không phải hộ nào gần bờ sông cũng được đền bù thiệt hại, chỉ có những hộ nằm trong khoảng 30 mét tính từ bờ sông Mã mới được Thủy điện xét trong diện bị ảnh hưởng

52 Ảnh: Ngôi nhà đang xây dựng có nền cao và tầng hầm chống lũ



Ảnh: Cảnh dòng đã bị ngập nước



Ảnh: Cầu treo Cẩm Lương

Cây cầu nối giữa hai xã

Cầu treo Cẩm Lương nối giữa xã Cẩm Lương và xã Cẩm Thanh, đây là hai địa phương bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất do Thủy điện Cẩm Thủy I. Đứng giữa cầu có thể nhìn thấy những đồi thay sâu sắc do Thủy điện. Lòng sông trước đây đã rộng hơn nhiều, hai bên bờ cũng đã xuất hiện nhiều hơn những đoạn kè bê tông. Những ngôi nhà bên bờ sông đều đã bỏ hoang.





Ảnh: Anh Lê Đình Hùng trên vai đập thủy điện



Công nhân Thủy điện

Công nhân làm việc tại Nhà máy Thủy điện Cẩm Thủy I phần lớn là người dân sinh sống tại tỉnh Thanh Hóa, không có người địa phương mà chủ yếu đến từ các huyện xung quanh. Công việc chính của các kíp công nhân là duy trì công tác vận hành và hoạt động của nhà máy thủy điện; quản lý và theo dõi các công trình phụ trợ của nhà máy; báo cáo, đề xuất lên cấp trên về công việc được giao; thông tin kịp thời đối với các trường hợp khẩn cấp để đưa ra phương án xử lý tốt nhất. Anh Lê Đình Hùng, cư trú trại thành phố Thanh Hóa và hiện là cán bộ phụ trách kỹ thuật của Nhà máy cho biết:

“Công việc của chúng tôi là luôn phải theo dõi những thay đổi bất thường về dòng nước để kịp thời đưa ra các kế hoạch ứng phó và cảnh báo cho người dân. Nhiệm vụ đảm bảo an toàn cho nhân dân luôn được đặt lên hàng đầu”



Ảnh: Kíp trực trước bão Molave

Kíp trực trước bão Molave

Đoàn công tác đến làm việc với Thủy điện Cẩm Thủy chỉ một ngày trước khi bão Molave đổ bộ vào vùng biển Việt Nam. Trong khuôn viên Nhà máy, các cán bộ phụ trách phòng điều hành và kỹ thuật cho biết trước những cơn bão lớn thì tất cả các cán bộ đều phải trực tại Thủy điện bất kể ngày đêm để phòng những sự cố bất thường xảy ra. Hệ thống thông tin liên lạc luôn được mở kết nối tới những đơn vị quản lý cấp cao của Thủy điện cũng như các sở ban ngành để kịp thời cập nhật thông tin.



Ảnh: Những cuộc họp dân thường kết thúc trong xung đột

Những mâu thuẫn phát sinh trong cộng đồng

Dự án Thủy điện Cẩm Thủy I mang đến những nỗi lo cho bà con sinh sống tại xã Cẩm Thành và Cẩm Lương. Bên cạnh những tác động từ giải phóng mặt bằng và thiệt hại do bão lũ, Thủy điện Cẩm Thủy I còn đem lại sự bất hòa trong cộng đồng. Kế hoạch đền bù và giải phóng mặt bằng không được sự đồng thuận của tất cả bà con cũng như chính quyền địa phương. Sau 3 năm kể từ khi Thủy điện phát điện, công tác đền bù vẫn chưa được thực hiện ổn thỏa, vẫn còn những bức xúc về tiêu thoát nước, về đền bù mất đất trồng trọt, vv... Trên cánh đồng bị cô lập, việc chưa thể xác định được chủ sở hữu và ranh giới làm phát sinh những mâu thuẫn và xung đột giữa cộng đồng. Xung đột về kinh tế dẫn đến phân hóa sâu sắc ở địa phương. Những cuộc họp thống nhất diện tích bị ảnh hưởng đều kết thúc trong những tiếng cãi vã. Chính quyền địa phương trước những khó khăn cũng chưa tìm được biện pháp để giải quyết.



Ảnh: Anh Đạo - cán bộ địa chính của xã Cẩm Thành

Cúng tôi cũng không biết phải làm thế nào

Anh Đạo, hiện là cán bộ Địa chính của xã Cẩm Thành. Với hơn 10 năm công tác tại phòng Địa chính và trực tiếp giải quyết những vấn đề liên quan đến Thủy điện, anh Đạo hơn ai hết hiểu rõ những tác động của Thủy điện tới địa phương cũng như những vấn đề địa phương đang phải đối mặt. Như anh Đạo chia sẻ, đây là một công trình Thủy điện mà người bị ảnh hưởng còn nhiều vướng mắc nhất, so với các Thủy điện khác trên địa bàn tỉnh. Ngoài giá cả hỗ trợ bồi thường còn thấp lại bị kéo dài do chậm tiến độ thực hiện, có thể thấy việc tham vấn cộng đồng chưa được làm tốt và việc phối hợp với chính quyền địa phương huyện, xã và các bên liên quan về công tác hỗ trợ. Bồi thường giải phóng mặt bằng chưa được chặt chẽ, nên lợi ích của người dân cũng chưa được quan tâm đúng mức. Anh Đạo thấy xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ di dân tái định cư, giải phóng mặt bằng chưa thật đầy đủ, trong đó chưa đề cập đến diện tích vùng bán ngập, cũng chưa có biện pháp giải quyết tốt để ổn định sản xuất và đời sống cho người dân. Hiện nay bức xúc của người dân rất lớn, mùa lũ về địa phương rất rất lo, hiện chính quyền địa phương cũng chưa biết phải giải quyết như thế nào.



Ảnh: UBND xã Cẩm Thành

C hính quyền địa phương mắc kẹt giữa những áp lực

Liên tục những đơn khiếu nại, khiếu kiện về đền bù giải phóng mặt bằng và bồi thường thiệt hại do Dự án Thủy điện Cẩm thủy I được gửi về UBND xã Cẩm Thành. Công trình Thủy điện thay đổi phương án thiết kế, thay đổi vị trí xây dựng nhưng công tác kiểm đếm thiệt hại và tham vấn cộng đồng của Chủ đầu tư đều làm chưa tốt đã gây ra những tác động rất lớn đến địa phương, gây ra những bức xúc trong cộng đồng dân cư. UBND xã Cẩm Thành cho biết chính quyền địa phương đã nhiều lần gửi công văn yêu cầu Chủ đầu tư Thủy điện Cẩm Thủy I phải phối hợp để giải quyết quyền lợi cho người dân nhưng chưa nhận được phúc đáp. Chưa có phương án bồi thường hoặc kế hoạch giải quyết các khúc mắc được Chủ đầu tư Thủy điện đưa ra. UBND xã bị mắc kẹt từ nhiều phía. Ông Cao Văn Tình, chủ tịch xã cho biết:

“Thủy điện không hợp tác, chúng tôi bị mắc kẹt giữa người dân và Thủy điện. Chúng tôi rất muốn đảm bảo quyền lợi cho người dân nhưng các phương án đưa ra đều khó khả thi. Người dân giờ còn khiếu nại lẫn nhau về diện tích đất nông nghiệp bị mất trên cánh đồng bị cô lập, muốn để bà con tự thống nhất cho đơn giản mà không được. Giờ bà con muốn kiện lên cơ quan cấp cao hơn, nếu đã đưa ra tòa thì giải quyết rất lâu, đến bao giờ mới giải quyết được quyền lợi? Mà thế thì mâu thuẫn lại càng lớn”



Những quy định BVMT còn chưa được quan tâm đúng mực

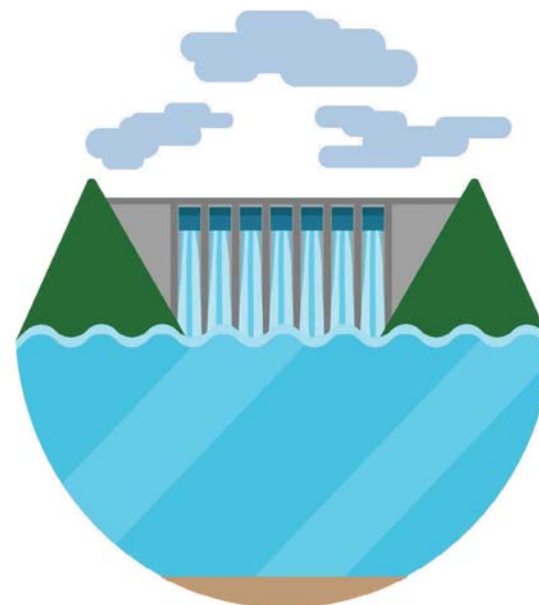
Các công trình thủy điện đã mang lại điện năng, đáp ứng những yêu cầu của sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội nói chung, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông lâm nghiệp, giao thông, du lịch dịch vụ... Tuy nhiên, hoạt động của các nhà máy thủy điện gây tác động thay đổi môi trường, ảnh hưởng đến môi trường sống tự nhiên ở khu vực đập. Mặc dù Thủy điện Cẩm Thủy I đã thành lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường (ĐTM) theo quy định của Nhà nước nhưng những cam kết thực hiện các nhiệm vụ BVMT vẫn còn chưa được quan tâm đúng mực:

- Quá trình tham vấn cộng đồng theo quy định của điều 19 Luật BVMT (2014) và Nghị định số 18/2015/NĐ-CP về đánh giá tác động môi trường tuy đã được thực hiện nhưng còn rất sơ sài và không có hiệu quả. Theo quy định thì trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường, chủ dự án phải tiến hành tham vấn Ủy ban nhân dân xã, các tổ chức và cộng đồng dân cư chịu tác động trực tiếp bởi dự án; nghiên cứu, tiếp thu những ý kiến khách quan, kiến nghị hợp lý của các đối tượng liên quan được tham vấn để hạn chế thấp nhất tác động bất lợi của dự án đến môi trường tự nhiên đa dạng sinh học và sức khỏe cộng đồng. Tuy nhiên UBND xã Cẩm Thành cho biết không nhận được tài liệu tham vấn của chủ đầu tư, người dân cũng không trực tiếp được tham gia đóng góp ý kiến. Cộng đồng dân cư cũng hoàn toàn không được tham dự các cuộc họp tham vấn. Số hộ dân được biết trước thông tin về dự án trước khi dự án được phê duyệt là rất ít.

- Thủy điện Cẩm Thủy I thay đổi địa điểm xây dựng sau khi được phê duyệt quy hoạch, vì vậy việc tính toán đền bù và khu vực bị ảnh hưởng sai lệch gây ảnh hưởng rất lớn tới cộng đồng không chỉ do thiệt hại kinh tế mà còn gây mâu thuẫn giữa bà con địa phương. Hiện Thủy điện đã đi vào hoạt động từ năm 2018 đến nay nhưng vẫn chưa hoàn thành hết các nghĩa vụ về đền bù thiệt hại kinh tế cho người bị ảnh hưởng. Đây là những quy định buộc phải hoàn thành trước khi triển khai dự án.

- Các biện pháp công trình được đề xuất để đảm bảo đời sống cho người dân được cam kết như cống thoát nước, đắp bao bờ trái sông Mã khu vực thượng lưu nhà máy vẫn chưa được hoàn thiện và đến cuối năm 2020 vẫn chưa có giải pháp và kế hoạch thực hiện nhưng thủy điện đã đi vào hoạt động làm nước dân lên ảnh hưởng tới đời sống của bà con. Theo quy định tại Điều 26 và Điều 27 của Luật BVMT 2014, chủ đầu tư Thủy điện Cẩm Thủy I phải thực hiện các biện pháp BVMT đã đề xuất trong báo cáo ĐTM trước khi dự án được đưa vào vận hành.

- Do chủ đầu tư dự án chưa thực hiện ổn thỏa các nghĩa vụ về đền bù tái định cư cho người dân nên đơn thư khiếu kiện của những người dân bị ảnh hưởng đã được gửi đi khắp các cấp chính quyền và gây ra mâu thuẫn sâu sắc trong cộng đồng. Mặc dù UBND xã Cẩm Thành đã rất nhiều lần gửi công văn yêu cầu sự hợp tác của chủ đầu tư Thủy điện Cẩm Thủy I yêu cầu hợp tác giải quyết các vấn đề còn tồn đọng nhưng không nhận được phản hồi từ phía thủy điện. Không chỉ người dân bị ảnh hưởng từ thủy điện mà ngay cả chính quyền địa phương cũng rơi vào tình trạng tiến thoái lưỡng nan khi chưa tìm được phương án giải quyết mâu thuẫn giữa các bên.





Ảnh: Cầu treo Cẩm Lương

C hính sách an toàn Môi trường - Xã hội của các Ngân hàng thương mại đối với các DATĐ

Những mặt tích cực

Nhìn chung, Thủy điện Cẩm Thủy I đã thực hiện những thủ tục pháp lý theo đúng quy định của Nhà nước về giải phóng mặt bằng và lập báo cáo đánh giá tác động môi trường mặc dù quá trình thực hiện vẫn chưa ổn thỏa. Các chế độ đền bù, hỗ trợ đều thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước cho bà con địa phương cùng với những khoản hỗ trợ thêm của thủy điện để giúp những hộ gia đình bị mất sinh kế. Việc bắt buộc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường của Nhà nước cũng như khuyến khích thực hiện các CSAT của các ngân hàng thương mại cũng đã ít nhiều mang lại những hiệu quả trong việc nâng cao ý thức và thái độ trong bảo vệ môi trường xã hội của các dự án thủy điện.

Những mặt còn hạn chế

Bên cạnh một số điểm tích cực có thể nhìn thấy thì rất nhiều tiêu cực còn tồn đọng khi nhìn từ Thủy điện Cẩm Thủy I. Những kết quả nghiên cứu cũng đã cho thấy những thay đổi và phân hóa sâu sắc về điều kiện tự nhiên, môi trường cũng như kinh tế xã hội ở địa phương trước và sau khi có những công trình thủy điện. Người dân địa phương và chính quyền sở tại đều nhận thấy thủy điện chưa mang lại những lợi ích thiết thực cho địa phương mà còn phát sinh rất nhiều các vấn đề. Việc nhìn nhận, đánh giá cũng như thực thi các biện pháp đảm bảo an toàn môi trường và xã hội còn yếu kém. Đối với Thủy điện Cẩm Thủy I, việc lập dự án đã không được tính toán kỹ lưỡng và cẩn thận dẫn đến những thay đổi trong phương án thiết kế gây thiệt hại nặng nề cho địa phương. Hoạt động từ năm 2018 đến nay nhưng Thủy điện Cẩm Thủy I vẫn liên tục báo lỗ trung bình mỗi năm 15 tỷ đồng khiến các cơ quan quản lý phải hồ nghi về tính khả thi của công trình đắt giá này và đồng thời ngân hàng đầu tư cho dự án cũng khó có khả năng thu hồi vốn. Liệu ngân hàng Vietcombank – ngân hàng cấp tín dụng cho dự án - có khả năng thu hồi vốn không? Vietcombank đã có hệ thống quản lý rủi ro môi trường, xã hội trong hoạt động cấp tín dụng cũng như tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động cấp tín dụng. Nhưng liệu những thay đổi và phân hóa sâu sắc về điều kiện tự nhiên, môi trường cũng như kinh tế xã hội ở địa phương trước và sau khi có những công trình thủy điện đã được cân nhắc trong hệ thống của ngân hàng này chưa?

Không chỉ đối với Thủy điện Cẩm Thủy I, rất nhiều các công trình thủy điện khác đều chưa hoàn thành các thủ tục pháp lý và giải phóng mặt bằng trước khi đi vào hoạt động, ví dụ như thủy điện Bản Hồ, thủy điện Tà Thàng vv... Ngoài ra, không thiếu những thủy điện gây ra những vấn đề môi trường nghiêm trọng. Tuy nhiên rất nhiều năm nay chưa có một DATĐ nào bị dừng cấp vốn đầu tư do chưa thực hiện tốt các CSAT, điều này thể hiện những quy định của các ngân hàng thương mại đối với các DATĐ còn chưa chặt chẽ và chưa được quan tâm đúng mực.

Hiệu quả của chính sách hỗ trợ và tái phát triển sinh kế cho người dân vẫn còn ở mức rất khiêm tốn. Các công trình thủy điện phần lớn chỉ hỗ trợ và đền bù cho địa phương bằng tiền mặt, các hỗ trợ khác như hỗ trợ học nghề hay định hướng sinh kế cũng có tổ chức hết sức đơn giản hay quy ra bằng tiền. Theo kết quả điều tra thì tất cả các hộ dân đều không thấy hiệu quả của các chương trình đào tạo và học nghề của thủy điện hỗ trợ. Những khúc mắc, kiện tụng gần đây giữa Thủy điện Cẩm Thủy I với người dân bản địa trong công tác đền bù thiệt hại do lũ hay giải phóng mặt bằng thể hiện những mặt còn yếu của ban quản lý dự án trong việc phối kết hợp với chính quyền địa phương cũng như người dân để giải quyết những vấn đề chung. Rõ ràng muốn đưa chính sách vào cuộc sống thì các CSAT môi trường - xã hội cần được thực hiện nghiêm túc hơn.

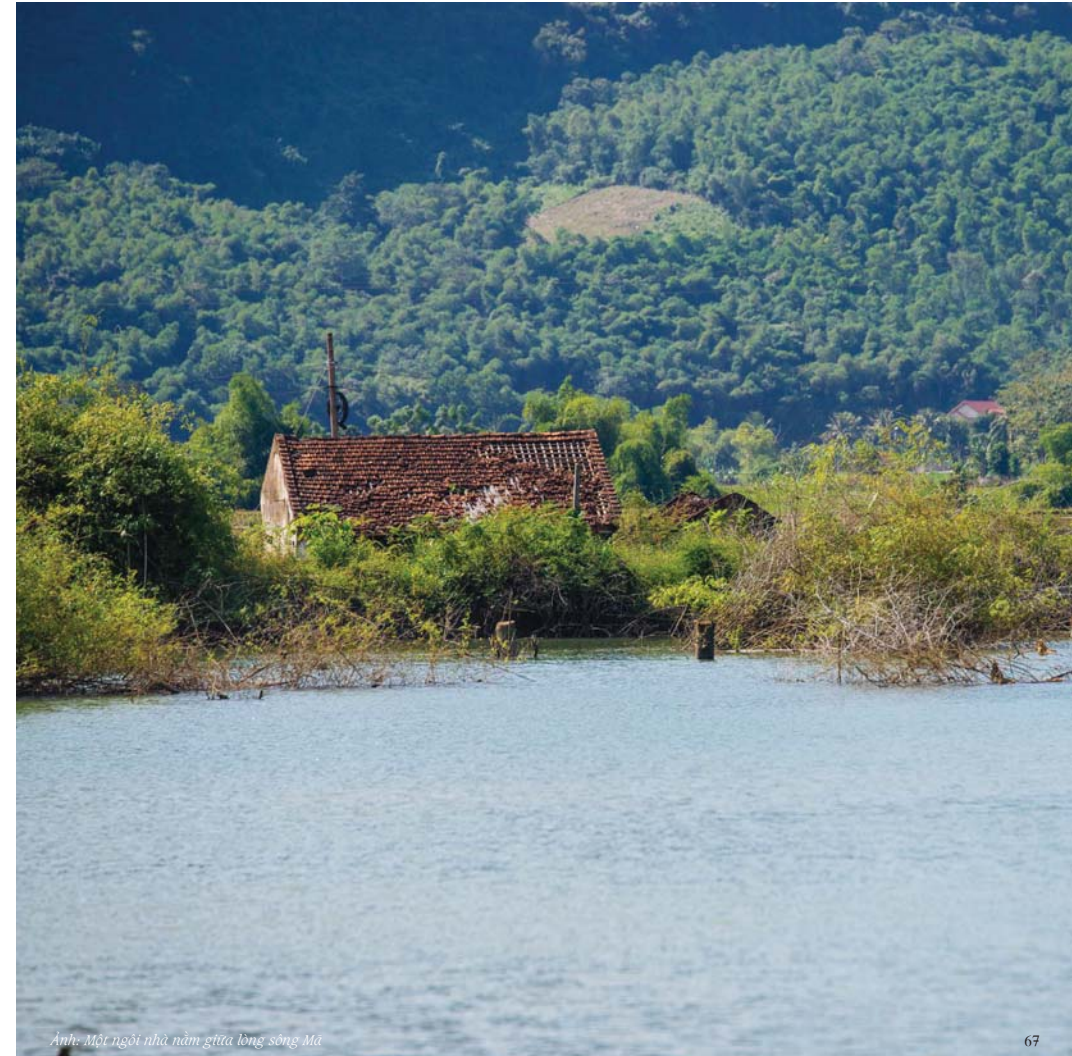
Các ngân hàng cho vay hiện nay tuy có các quy định về thực hiện CSAT cho những dự án được đầu tư nhưng cách tiếp cận và áp dụng vẫn còn dè dặt nên các chủ đầu tư dự án không chú tâm đến việc thực hiện các CSAT này. Sự phối hợp của các ngân hàng với chủ dự án trong việc kiểm tra và đánh giá việc thực hiện CSAT vẫn chưa tỏ ra có hiệu quả thiết thực.

Lời Kết

Thủy điện là một trong những nguồn năng lượng quan trọng đối với Việt Nam. Không thể phủ nhận việc phát triển các thủy điện vừa và nhỏ đã tạo ra nguồn năng lượng dồi dào thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước trong những năm qua. Tuy nhiên, bên cạnh mặt tích cực, sự phát triển ồ ạt các dự án thủy điện thiếu sự kiểm soát và quan tâm đúng mực đã gây ra rất nhiều những hệ lụy tới môi trường tự nhiên và xã hội như làm giảm diện tích rừng, thay đổi dòng chảy, gia tăng tai biến môi trường, suy giảm đa dạng sinh học, tình trạng ô nhiễm môi trường, mất sinh kế và gia tăng các vấn đề xã hội... Những dự án thủy điện có thể mang lại lợi ích to lớn cho quốc gia nhưng ở nhiều nơi, thủy điện chưa từng mang lại lợi ích gì cho địa phương mà chỉ mang lại nhiều vấn đề môi trường và xã hội khó giải quyết. Đặc điểm chung có thể nhận thấy ở những địa phương có dự án thủy điện là cảnh quan bị thay đổi, môi trường bị ô nhiễm, xã hội phân hóa sâu sắc và đời sống người dân bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Góc nhìn từ Thủy điện Cẩm Thủy I phản ánh chân thực hệ lụy từ những thiếu sót trong công tác quy hoạch, thiết kế và đánh giá tính khả thi của dự án. Đối với DATĐ, công tác quản lý BVMT của các đơn vị quản lý Nhà nước còn mềm mỏng nên chủ đầu tư dự án còn coi nhẹ việc thực thi các CSAT. Các ngân hàng cho vay cũng chưa thực sự sâu sắc trong việc kiểm tra và giám sát việc thực hiện CSAT của các DATĐ. Hệ quả của những thiếu sót đó là một dự án thủy điện nghìn tỉ liên tục báo lỗ, môi trường tự nhiên bị hủy hoại, cuộc sống người dân bị ảnh hưởng. Ở thôn Thành Long, Thủy điện Cẩm Thủy I đối với người dân địa phương là một nỗi lo thường trực.

Để phát triển thủy điện một cách bền vững, hạn chế đến mức thấp nhất những tác động xấu đến đời sống người dân và môi trường, trong thời gian tới, cần cân nhắc, đánh giá kỹ càng về giá trị thực mà một dự án mang lại với mục tiêu ít phát thải khí nhà kính, hướng đến nền kinh tế xanh. Phát triển thủy điện cần có sự tham gia của tất cả các bên liên quan từ quá trình quy hoạch, thiết kế, xây dựng đến vận hành công trình. Các bộ, ngành phê duyệt tiêu chuẩn kỹ thuật và công nghệ thi công thủy điện phải theo quy định của Nhà nước, lập quy trình và tiến hành kiểm tra an toàn hồ đập; đánh giá mức độ rủi ro khi tích nước và có biện pháp ứng phó. Và đã đến lúc những CSAT cho các DATĐ cần phải được thực thi để đảm bảo an sinh môi trường và xã hội. Muốn đưa được các CSAT này vào cuộc sống thì ngoài việc nâng cao ý thức BVMT thì cần có sự tham gia tích cực của các đơn vị quản lý Nhà nước và các ngân hàng cho vay. Xây dựng và thực thi CSAT là nền tảng của tăng trưởng xanh, theo WTO, đó là chìa khóa của sự bền vững.



Ảnh: Một ngôi nhà nằm giữa lòng sông Mã



Cửa lấy nước của
Nhà máy Thủy
điện Cẩm Thủy I

Lời Cảm Ơn

Trong suốt quá trình thực hiện sách ảnh từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2020, đoàn nghiên cứu đã nhận được sự giúp đỡ và hỗ trợ nhiệt tình của các cá nhân và tổ chức:

- Cảm ơn UBND xã Cẩm Thành, Nhà máy Thủy điện Cẩm Thủy I đã nhiệt tình cung cấp thông tin và hỗ trợ đoàn nghiên cứu khi làm việc tại địa phương.
- Cảm ơn đại diện của các tổ chức ngân hàng Nhà nước, ngân hàng thương mại đã chia sẻ và cung cấp thông tin cho cuốn sách.
- Xin đặc biệt gửi lời cảm ơn chân thành tới tập thể người dân thôn Thành Long, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy - những người dân đã tận tình chia sẻ những thông tin chân thực để cuốn sách này có thể được thực hiện thành công.

Những cá nhân và tổ chức tham gia cung cấp thông tin trong sách

- UBND xã Cẩm Thành: chủ tịch UBND xã, phòng Địa chính, phòng Nông nghiệp, Mặt trận Tổ Quốc
- Nhà máy thủy điện Cẩm Thủy I: Tập thể các bộ, công nhân đang làm việc tại nhà máy
- Số liệu và các câu chuyện được tổng hợp và trích dẫn từ thông tin phỏng vấn 18 hộ dân tại thôn Thành Long và thôn Kim Mắm. Trong số những người được phỏng vấn có 10 nam giới, 15 phụ nữ, 2 trẻ em thuộc các nhóm tuổi khác nhau và thuộc nhiều ngành nghề khác nhau như nông dân, ngư dân, tiểu thương, cán bộ nhà nước, cán bộ hưu trí, học sinh tiểu học, học sinh trung học, lao động tự do, người làm ăn xa, buôn bán dịch vụ vv...

Lời cam đoan

Những thông tin và hình ảnh trong sách ảnh phản ánh đúng sự thật. Những cán bộ, người dân cung cấp thông tin cho dự án đều tự nguyện. Tất cả các cuộc phỏng vấn, chụp hình trong quá trình thực hiện sách ảnh đều có sự tham gia giám sát của đại diện UBND xã Cẩm Thành.

Các tác giả ảnh:

Trần Anh Quân, Nguyễn Thị Hồng Ngọc, Mai Thị Anh, Nguyễn Xuân Quý

©Trung tâm Bảo tồn và Phát triển Tài nguyên Nước

Website: www.warecod.org.vn | Email: info@warecod.org.vn

Tel: +84 24 3773 0828 | Fax: +84 24 3773 9491





Cầu treo Cẩm
Thành nối giữa xã
Cẩm Thành và
Cẩm Lương